

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt Quy trình nội bộ, điện tử trong Lĩnh vực thành lập và hoạt động của Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 về việc hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/09/2025 hướng dẫn Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1998/QĐ-BTC ngày 27/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 7157/TTr-STC ngày 06/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 19 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ, điện tử giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính.

(Chi tiết tại các Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công) thiết lập quy trình nội bộ, quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ các thủ tục hành chính có số thứ tự 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 14, 16, 18, 19, 20, 21, 22, 25, 26 tại Danh mục công bố kèm theo Quyết định số 1909/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh, hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính Nghệ An; số thứ tự 1, 2, 3, 4, 5 công bố kèm theo Quyết định số 4386/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố lĩnh vực thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.

Bãi bỏ thủ tục hành chính có số thứ tự 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 14, 16, 18, 19, 20, 21, 22, 25, 26 phê duyệt tại Quyết định số 2054/QĐ-UBND ngày 30/06/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh, hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính; số 1, 2, 3, 4, 5 phê duyệt tại Quyết định số 4438/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh (đ/c Đệ);
- PCVP UBND tỉnh (đ/c Thiên);
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Th). 

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**


Nguyễn Văn Đệ

PHỤ LỤC I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ
HỢP TÁC, HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3673 /QĐ-UBND ngày 12/8/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1.	2.002635.Đề nghị thay đổi tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp	03 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	- Thay đổi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: Đối với trường hợp hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; thay đổi địa giới hành chính, đổi tên đơn vị hành chính áp dụng lệ phí: 0 đồng. - Đối với các trường hợp còn lại: + Nộp hồ sơ trực tiếp: 20.000 đồng/lần; + Nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng. - Không thu lệ phí đăng ký đối với tổ hợp tác.	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (Nghị định số 295/2026/NĐ-CP); - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành biểu mẫu thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và quy định về nội dung thông tin, việc cập nhật, khai thác và quản lý Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã;

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					- Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực quản lý nhà nước đối với hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 10/07/2025 quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An.
2.	2.002636.Đề nghị thu hồi Giấy chứng	03 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính	Không	- Luật Hợp tác xã năm 2023;

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	nhận đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo.		đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn		- Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (Nghị định số 295/2026/NĐ-CP); - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành biểu mẫu thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và quy định về nội dung thông tin, việc cập nhật, khai thác và quản lý Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực quản lý nhà nước đối với hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					hợp tác xã khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp: - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 10/07/2025 quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An.
3.	2.002637.Đăng ký thành lập tổ hợp tác; đăng ký tổ hợp tác trong trường hợp đã được thành lập trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng phải đăng	02 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại	Không	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (Nghị định số 295/2026/NĐ-CP); - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	ký theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã 2023		địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã/ Công Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn		quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành biểu mẫu thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và quy định về nội dung thông tin, việc cập nhật, khai thác và quản lý Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực quản lý nhà nước đối với hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp: - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh,

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 10/07/2025 quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An.
4.	2.002639.Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp tác;	02 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ:	Không	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (Nghị định số 295/2026/NĐ-CP); - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			http://dichvucong.gov.vn		trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành biểu mẫu thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và quy định về nội dung thông tin, việc cập nhật, khai thác và quản lý Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực quản lý nhà nước đối với hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					- Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 10/07/2025 quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An.
5.	2.002642.Chấm dứt hoạt động tổ hợp tác	01 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (Nghị định số 295/2026/NĐ-CP); - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành biểu mẫu thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và quy định về nội dung thông tin, việc cập nhật, khai thác và quản lý Hệ

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					thống thông tin quốc gia về hợp tác xã; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực quản lý nhà nước đối với hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 10/07/2025 quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
6.	2.002649.Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	01 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (Nghị định số 295/2026/NĐ-CP); - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành biểu mẫu thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và quy định về nội dung thông tin, việc cập nhật, khai thác và quản lý Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực quản lý nhà nước đối với hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					hợp tác xã khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp: - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 10/07/2025 quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An.
7.	1.005280.Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất	03 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại	1. Đăng ký thành lập liên hiệp hợp tác xã: + Nộp hồ sơ trực tiếp: 40.000 đồng/lần; + Nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng. 2. Đăng ký thành lập hợp tác xã:	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (Nghị định số 295/2026/NĐ-CP); - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã/ Công Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	+ Nộp hồ sơ trực tiếp: 30.000 đồng/lần; + Nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng. - Đối với trường hợp hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn áp dụng lệ phí: 0 đồng. - Thay đổi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: Đối với trường hợp hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn áp dụng lệ phí: 0 đồng. - Đối với các trường hợp còn lại: + Nộp hồ sơ trực tiếp: 20.000 đồng/lần;	quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành biểu mẫu thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và quy định về nội dung thông tin, việc cập nhật, khai thác và quản lý Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực quản lý nhà nước đối với hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp: - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh,

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				+ Nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng.	thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 10/07/2025 quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An.
8.	1.005277. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập; Đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật hoặc phán	03 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã/ Công Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ:	- Thay đổi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: Đối với trường hợp hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; thay đổi địa giới hành chính, đổi tên đơn vị hành chính áp dụng lệ phí: 0 đồng. - Đối với các trường hợp còn lại:	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (Nghị định số 295/2026/NĐ-CP); - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	quyết của Trọng tài có hiệu lực		http://dichvucong.gov.vn	+ Nộp hồ sơ trực tiếp: 20.000 đồng/lần; + Nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng. Không thu lệ phí đăng ký đối với tổ hợp tác.	trường Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành biểu mẫu thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và quy định về nội dung thông tin, việc cập nhật, khai thác và quản lý Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực quản lý nhà nước đối với hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					- Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 10/07/2025 quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An.
9.	1.004901. Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	03 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	- Thay đổi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: Đối với trường hợp hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; thay đổi địa giới hành chính, đổi tên đơn vị hành chính áp dụng lệ phí: 0 đồng. - Đối với các trường hợp còn lại: + Nộp hồ sơ trực tiếp: 20.000 đồng/lần; + Nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng. Không thu lệ phí đăng ký đối với tổ hợp tác.	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (Nghị định số 295/2026/NĐ-CP); - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành biểu mẫu thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và quy định về nội dung thông tin, việc cập nhật, khai thác và quản lý Hệ

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					thống thông tin quốc gia về hợp tác xã; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực quản lý nhà nước đối với hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 10/07/2025 quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
10.	1.004979. Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật hoặc phán quyết của Trọng tài có hiệu lực	03 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tuyến (Mức độ toàn trình) qua Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	- Thay đổi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: Đối với trường hợp hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; thay đổi địa giới hành chính, đổi tên đơn vị hành chính áp dụng lệ phí: 0 đồng. - Đối với các trường hợp còn lại: + Nộp hồ sơ trực tiếp: 20.000 đồng/lần; + Nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng. Không thu lệ phí đăng ký đối với tổ hợp tác.	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (Nghị định số 295/2026/NĐ-CP); - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành biểu mẫu thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và quy định về nội dung thông tin, việc cập nhật, khai thác và quản lý Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực quản lý nhà nước đối với hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					hợp tác xã khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp: - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 10/07/2025 quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An.
11.	2.001958. Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1 Ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại	1. Đăng ký thành lập liên hiệp hợp tác xã: + Nộp hồ sơ trực tiếp: 40.000 đồng/lần; + Nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng. 2. Đăng ký thành lập hợp tác xã:	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (Nghị định số 295/2026/NĐ-CP); - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	+ Nộp hồ sơ trực tiếp: 30.000 đồng/lần; + Nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng. - Đối với trường hợp hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn áp dụng lệ phí: 0 đồng. - Thay đổi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: Đối với trường hợp hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn áp dụng lệ phí: 0 đồng. - Đối với các trường hợp còn lại: + Nộp hồ sơ trực tiếp: 20.000 đồng/lần;	quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành biểu mẫu thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và quy định về nội dung thông tin, việc cập nhật, khai thác và quản lý Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực quản lý nhà nước đối với hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh,

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				+ Nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng.	thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 10/07/2025 quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An.
12.	1.005378. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2 Ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ:	Không	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (Nghị định số 295/2026/NĐ-CP); - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			http://dichvucong.gov.vn		trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành biểu mẫu thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và quy định về nội dung thông tin, việc cập nhật, khai thác và quản lý Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực quản lý nhà nước đối với hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					- Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 10/07/2025 quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An.
13.	1.004982. Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được nghị quyết giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. - Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký giải thể. - Sau thời hạn 06 tháng kể từ ngày cơ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã/ Công Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (Nghị định số 295/2026/NĐ-CP); - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành biểu mẫu thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và quy định về nội dung thông tin, việc cập nhật, khai thác và quản lý Hệ

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		quan đăng ký kinh doanh cấp xã nhận được nghị quyết giải thể của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã mà không nhận được hồ sơ đăng ký giải thể của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.			thống thông tin quốc gia về hợp tác xã; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực quản lý nhà nước đối với hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 10/07/2025 quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
14.	1.005010. Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	- Trường hợp chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trong nước: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (Nghị định số 295/2026/NĐ-CP); - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành biểu mẫu thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và quy định về nội dung thông tin, việc cập nhật, khai thác và quản lý Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực quản lý nhà nước đối với hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		ký chấm dứt hoạt động địa điểm kinh doanh. Kết thúc thời hạn 06 tháng kể từ ngày cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã thông báo tình trạng chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đang làm thủ tục chấm dứt hoạt động trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký			hợp tác xã khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp: - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 10/07/2025 quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		doanh nghiệp mà không nhận được hồ sơ đăng ký chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và ý kiến phản đối bằng văn bản của cơ quan quản lý thuế hoặc tổ chức, cá nhân và bên có liên quan khác. - Trường hợp chấm dứt hoạt động chi nhánh,			

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh ở nước ngoài: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo.			
15.	2.002638. Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác/ Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/ Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy	1 Ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ:	Không	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (Nghị định số 295/2026/NĐ-CP); - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			http://dichvucong.gov.vn		trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành biểu mẫu thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và quy định về nội dung thông tin, việc cập nhật, khai thác và quản lý Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực quản lý nhà nước đối với hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					- Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 10/07/2025 quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An.
16.	2.002641. Thông báo tạm ngừng kinh doanh/ tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	3 Ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (Nghị định số 295/2026/NĐ-CP); - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành biểu mẫu thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và quy định về nội dung thông tin, việc cập nhật, khai thác và quản lý Hệ

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					thống thông tin quốc gia về hợp tác xã; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực quản lý nhà nước đối với hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 10/07/2025 quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
17.	2.002643. Dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Dừng thực hiện thủ tục giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1 Ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (Nghị định số 295/2026/NĐ-CP); - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành biểu mẫu thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và quy định về nội dung thông tin, việc cập nhật, khai thác và quản lý Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực quản lý nhà nước đối với hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					hợp tác xã khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp: - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 10/07/2025 quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An.
18.	2.002648. Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác	1 Ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại	Không	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (Nghị định số 295/2026/NĐ-CP); - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	xã, liên hiệp hợp tác xã		địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn		quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành biểu mẫu thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và quy định về nội dung thông tin, việc cập nhật, khai thác và quản lý Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực quản lý nhà nước đối với hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh,

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 10/07/2025 quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An.
19.	2.002123. Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh; Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	3 Ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ:	Không	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (Nghị định số 295/2026/NĐ-CP); - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			http://dichvucong.gov.vn		trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành biểu mẫu thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và quy định về nội dung thông tin, việc cập nhật, khai thác và quản lý Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực quản lý nhà nước đối với hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					- Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 10/07/2025 quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

PHỤ LỤC II

QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ HỢP TÁC, HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ (Kèm theo Quyết định số: 8672 /QĐ-UBND ngày 12 / 8 /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

A. Quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết TTHC trường hợp nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã

- 1) 2.002635. Đề nghị thay đổi tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp
- 2) 2.002636. Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo
- 3) 1.005280. Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất
- 4) 1.005277. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập; Đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật hoặc phán quyết của Trọng tài có hiệu lực
- 5) 1.004901. Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã
- 6) 1.004979. Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật hoặc phán quyết của Trọng tài có hiệu lực
- 7) 2.002641. Thông báo tạm ngừng kinh doanh/ tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh
- 8) 2.002123. Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh; Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã <i>(Trường hợp nhận hồ sơ không phục thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính và chuyển hồ sơ (điện tử) cho Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	05 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết.	01 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	09 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; + Trường hợp hồ sơ phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính, trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ không phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Phê duyệt chấp thuận kết quả, in kết quả.	08 giờ làm việc	
Bước 5	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số (nếu có), photo. - Chuyển kết quả (<i>bản điện tử và bản giấy</i>) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã - Trường hợp trả kết quả bản ký số qua tài khoản VneID do Bộ Công an cấp: Sử dụng bản ký số kết quả giải quyết hồ sơ.	01 giờ làm việc	

Bước 6	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Xác nhận lên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và thu phí, lệ phí (nếu có).		
Tổng số thời gian giải quyết TTHC		24 giờ (3 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

- 9) 2.002637.Đăng ký thành lập tổ hợp tác; đăng ký tổ hợp tác trong trường hợp đã được thành lập trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng phải đăng ký theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã 2023
- 10) 2.002639.Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp tác;
- 11) 1.005378. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã <i>(Trường hợp nhận hồ sơ không phục thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính và chuyển hồ sơ (điện tử) cho Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị .	02 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết.	01 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	07 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính ;	05 giờ làm việc	

		+ Trường hợp hồ sơ phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính, trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ không phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Phê duyệt chấp thuận kết quả, in kết quả.		
Bước 5	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số (nếu có), photo. - Chuyển kết quả (<i>bản điện tử và bản giấy</i>) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã - Trường hợp trả kết quả bản ký số qua tài khoản VneID do Bộ Công an cấp: Sử dụng bản ký số kết quả giải quyết hồ sơ.	01 giờ làm việc	
Bước 6	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Xác nhận lên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và thu phí, lệ phí (nếu có).		
Tổng số thời gian giải quyết TTHC		16 giờ (2 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

12) 2.002642. Chấm dứt hoạt động tổ hợp tác

13) 2.002649. Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

14) 2.001958. Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

15) 2.002638. Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác/ Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/ Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy

16) 2.002643. Dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Dừng thực hiện thủ tục giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

17) 2.002648. Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã <i>(Trường hợp nhận hồ sơ không phục thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính và chuyển hồ sơ (điện tử) cho Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	01 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết.	01 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	03 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính ; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính , trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ không phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Phê duyệt chấp thuận kết quả, in kết quả;	02 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 5	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số (nếu có), photo. - Chuyển kết quả (<i>bản điện tử và bản giấy</i>) cho Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã - Trường hợp trả kết quả bản ký số qua tài khoản VneID do Bộ Công an cấp: Sử dụng bản ký số kết quả giải quyết hồ sơ.	01 giờ làm việc	
Bước 6	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Xác nhận lên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		8 giờ (01 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

18) 1.005010. Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

a) Trường hợp chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện trong nước; chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh ở nước ngoài:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã (<i>Trường hợp nhận hồ sơ không phục thuộc vào địa giới hành</i>	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính và chuyển	05 giờ làm việc	Toàn trình

	<i>chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	hồ sơ (điện tử) cho Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị		
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết.	01 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	09 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; + Trường hợp hồ sơ phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính, trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ không phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Phê duyệt chấp thuận kết quả, in kết quả.	08 giờ làm việc	
Bước 5	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số (nếu có), photo. - Chuyển kết quả (<i>bản điện tử và bản giấy</i>) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã - Trường hợp trả kết quả bản ký số qua tài khoản VneID do Bộ Công an cấp: Sử dụng bản ký số kết quả giải quyết hồ sơ.	01 giờ làm việc	
Bước 6	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Xác nhận lên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và thu phí, lệ phí (nếu có).		
Tổng số thời gian giải quyết TTHC		24 giờ (3 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

b) Trường hợp chấm dứt hoạt động địa điểm kinh doanh trong nước:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã <i>(Trường hợp nhận hồ sơ không phục thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính và chuyển hồ sơ (điện tử) cho Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị .	02 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết.	01 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	07 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính ; + Trường hợp hồ sơ phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính , trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ không phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Phê duyệt chấp thuận kết quả, in kết quả.	05 giờ làm việc	
Bước 5	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ (nếu có), photo. - Chuyển kết quả (<i>bản điện tử và bản giấy</i>) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	01 giờ làm việc	

		- Trường hợp trả kết quả bản ký số qua tài khoản VneID do Bộ Công an cấp: Sử dụng bản ký số kết quả giải quyết hồ sơ.		
Bước 6	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Xác nhận lên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và thu phí, lệ phí (nếu có).		
Tổng số thời gian giải quyết TTHC		16 giờ (2 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

19) 1.004982. Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

a) Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được nghị quyết giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã <i>(Trường hợp nhận hồ sơ không phục thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính và chuyển hồ sơ (điện tử) cho Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	01 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết.	01 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	03 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính ; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính , trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ không phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Phê duyệt chấp thuận kết quả, in kết quả.	02 giờ làm việc	
Bước 5	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số (nếu có), photo. - Chuyển kết quả (<i>bản điện tử và bản giấy</i>) cho Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã - Trường hợp trả kết quả bản ký số qua tài khoản VneID do Bộ Công an cấp: Sử dụng bản ký số kết quả giải quyết hồ sơ.	01 giờ làm việc	
Bước 6	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Xác nhận lên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		8 giờ (01 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký giải thể

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã <i>(Trường hợp nhận hồ sơ không phục thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính và chuyển hồ sơ (điện tử) cho Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị .	05 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết.	01 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	18 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính ; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính , trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ không phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Phê duyệt chấp thuận kết quả, in kết quả.	15 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 5	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số (nếu có), photo. - Chuyển kết quả (<i>bản điện tử và bản giấy</i>) cho Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã - Trường hợp trả kết quả bản ký số qua tài khoản VneID do Bộ Công an cấp: Sử dụng bản ký số kết quả giải quyết hồ sơ.	01 giờ làm việc	
Bước 6	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Xác nhận lên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		40 giờ (05 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

B. Quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết TTHC trường hợp nộp hồ sơ qua mạng điện tử

1) 2.002635.Đề nghị thay đổi tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp

2) 2.002636.Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo

3) 1.005280.Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất

4) 1.005277. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập; Đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật hoặc phán quyết của Trọng tài có hiệu lực

5) 1.004901. Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

6) 1.004979. Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật hoặc phán quyết của Trọng tài có hiệu lực

7) 2.002641. Thông báo tạm ngừng kinh doanh/ tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh

8) 2.002123. Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh; Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết.	01 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng Kinh tế	14 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; + Trường hợp hồ sơ phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính, trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ không phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Phê duyệt chấp thuận kết quả, in kết quả.	08 giờ làm việc	
Bước 4	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ (nếu có), photo. - Chuyển kết quả (<i>bản điện tử và bản giấy</i>) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã - Trường hợp trả kết quả bản ký sổ qua tài khoản VneID do Bộ Công an cấp: Sử dụng bản ký sổ kết quả giải quyết hồ sơ.	01 giờ làm việc	

Bước 5	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Xác nhận lên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và thu phí, lệ phí (nếu có).		
Tổng số thời gian giải quyết TTHC		24 giờ (3 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

9) 2.002637.Đăng ký thành lập tổ hợp tác; đăng ký tổ hợp tác trong trường hợp đã được thành lập trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng phải đăng ký theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã 2023

10) 2.002639.Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp tác;

11) 1.005378. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết.	01 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	08 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính ; + Trường hợp hồ sơ phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính , trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ không phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Phê duyệt chấp thuận kết quả, in kết quả.	06 giờ làm việc	
Bước 4	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số (nếu có), photo.	01 giờ làm việc	

		- Chuyển kết quả (<i>bản điện tử và bản giấy</i>) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã - Trường hợp trả kết quả bản ký số qua tài khoản VneID do Bộ Công an cấp: Sử dụng bản ký số kết quả giải quyết hồ sơ.		
Bước 5	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Xác nhận lên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và thu phí, lệ phí (nếu có).		
Tổng số thời gian giải quyết TTHC		16 giờ (2 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

12) 2.002642. Chấm dứt hoạt động tổ hợp tác

13) 2.002649. Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

14) 2.001958. Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

15) 2.002638. Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác/ Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/ Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy

16) 2.002643. Dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Dừng thực hiện thủ tục giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

17) 2.002648. Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết.	01 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	04 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	Thẩm định, xem xét, quyết định:	02 giờ làm việc	

		+ Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính ; + Trường hợp hồ sơ phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính , trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ không phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Phê duyệt chấp thuận kết quả, in kết quả.		
Bước 4	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số (nếu có), photo. - Chuyển kết quả (<i>bản điện tử và bản giấy</i>) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã - Trường hợp trả kết quả bản ký số qua tài khoản VneID do Bộ Công an cấp: Sử dụng bản ký số kết quả giải quyết hồ sơ.	01 giờ làm việc	
Bước 5	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Xác nhận lên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và thu phí, lệ phí (nếu có).		
Tổng số thời gian giải quyết TTHC		8 giờ (1 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

18) 1.005010. Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

a) Trường hợp chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện trong nước; chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh ở nước ngoài:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết.	01 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	13 giờ làm việc	

Bước 3	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính ; + Trường hợp hồ sơ phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính , trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ không phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Phê duyệt chấp thuận kết quả, in kết quả.	09 giờ làm việc	
Bước 4	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số (nếu có), photo. - Chuyển kết quả (<i>bản điện tử và bản giấy</i>) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã - Trường hợp trả kết quả bản ký số qua tài khoản VneID do Bộ Công an cấp: Sử dụng bản ký số kết quả giải quyết hồ sơ;	01 giờ làm việc	
Bước 5	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Xác nhận lên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và thu phí, lệ phí (nếu có).		
Tổng số thời gian giải quyết TTHC		24 giờ (3 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

b) Trường hợp chấm dứt hoạt động địa điểm kinh doanh trong nước:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết.	01 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	08 giờ làm việc	

Bước 3	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính ; + Trường hợp hồ sơ phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính , trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ không phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Phê duyệt chấp thuận kết quả, in kết quả.	06 giờ làm việc	
Bước 4	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số (nếu có), photo. - Chuyển kết quả (<i>bản điện tử và bản giấy</i>) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã - Trường hợp trả kết quả bản ký số qua tài khoản VneID do Bộ Công an cấp: Sử dụng bản ký số kết quả giải quyết hồ sơ;	01 giờ làm việc	
Bước 5	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Xác nhận lên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và thu phí, lệ phí (nếu có).		
Tổng số thời gian giải quyết TTHC		16 giờ (2 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

19) 1.004982. Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

a) Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được nghị quyết giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết.	01 giờ làm việc	Toàn trình

Bước 2	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	04 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính ; + Trường hợp hồ sơ phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính , trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ không phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Phê duyệt chấp thuận kết quả, in kết quả.	02 giờ làm việc	
Bước 4	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số (nếu có), photo. - Chuyển kết quả (<i>bản điện tử và bản giấy</i>) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã - Trường hợp trả kết quả bản ký số qua tài khoản VneID do Bộ Công an cấp: Sử dụng bản ký số kết quả giải quyết hồ sơ;	01 giờ làm việc	
Bước 5	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Xác nhận lên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và thu phí, lệ phí (nếu có).		
Tổng số thời gian giải quyết TTHC		8 giờ (1 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký giải thể

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết.	02 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	20 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính ; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính , trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ không phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Phê duyệt chấp thuận kết quả, in kết quả;	17 giờ làm việc	
Bước 4	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số (nếu có), photo. - Chuyển kết quả (<i>bản điện tử và bản giấy</i>) cho Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã - Trường hợp trả kết quả bản ký số qua tài khoản VneID do Bộ Công an cấp: Sử dụng bản ký số kết quả giải quyết hồ sơ.	01 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 5	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Xác nhận lên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		40 giờ (05 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		